

Bản án số: 573/2022/HSST
Ngày 23/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hạng Minh Thu.
2. Bà Nguyễn Thị Minh Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 23/12/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 572/2022/HSST ngày 23/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 524/2022/QĐXXST-HS ngày 09/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NVH**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 18 tháng 12 năm 1990, tại: Thái Nguyên; Nơi thường trú: xóm ĐX, xã SC, thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ (Đảng, đoàn thể, chính quyền) trước khi phạm tội: Không; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1954; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1955; Vợ: Lê Thị Hồng N, sinh năm 1995; Gia đình có 06 anh, chị em, bị cáo là con thứ 5; Có 01 con sinh năm 2013 và 01 con mới sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: - Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000771/QĐ-XPHC ngày 11/02/2020 của Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”. Đã nộp phạt xong ngày 11/02/2020.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2022). *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị LTHN, sinh năm 1995. Trú quán: Xóm ĐX, xã SC, thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người chứng kiến: Ông NVN, sinh năm 1960. *(Vắng mặt).*

Trú quán: Xóm Đ, xã SC, thành phố Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 22 giờ 30 phút ngày 08/9/2022, tổ công tác của Công an xã SC, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Đ, của xã thì phát hiện một nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS 20B2-050.73 có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy. Tổ công tác tiếp cận yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên tự khai nhận tên là NVH và tự giác lấy 02 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng từ trong ốp điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ để trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác (H khai nhận ma túy Heroine) mua để sử dụng. Kiểm tra xe mô tô BKS 20B2-050.73 không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn tạm giữ 01 xe mô tô BKS 20B2-050.73 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPP0, đã qua sử dụng (BL 40-45).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong (ký hiệu H) có khối lượng 0,265 gam, lấy toàn bộ số chất bột màu trắng trên gửi giám định (ký hiệu H1).

Tại bản Kết luận giám định số 1413/KL-KTHS ngày 17/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì (ký hiệu H1) gửi giám định là chất ma túy là chất ma túy; loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,265 gam (BL 28).

Tại Cơ quan điều tra, NVH khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 08/9/2022, H điều khiển xe mô tô BKS 20B2-050.73 đi từ nhà đến khu vực đường tàu Nông Lâm thuộc phường Q, thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H gặp và mua của 01 người đàn (không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Mua xong, H cất gói ma túy vào ốp lưng điện thoại di động rồi để điện thoại vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc, điều khiển xe mô tô đi đến Bệnh viện A Thái Nguyên, H vào nhà vệ sinh lấy gói ma túy chia làm 02 gói nhỏ, đều gói bằng giấy màu trắng rồi cất vào ốp điện thoại di động để sử dụng dần. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô trên đi về nhà thì bị tổ công tác Công an xã SC, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: - 02 bì niêm phong ký hiệu H1, H2 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu; - 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa điện thoại di động; - 01 xe mô tô BKS 202-050.73, số máy JA39E0399105; số khung 3907HY423967, nhãn hiệu Hon da, số loại Wave, màu sơn Đỏ -đen - bạc, đã

qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc mô tô trên là xe của chị LTHN, (sinh năm 1995, HKTT: Xóm ĐX, xã SC, thành phố Thái Nguyên là vợ của H). Số vật chứng trên được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 581/CT-VKSNDTPTN ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố NVH về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo NVH phạm tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt NVH mức án từ 21 đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định. Bị cáo và người liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội; Người liên quan không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người liên quan, người chứng kiến.. Hội đồng xét xử có đủ căn

cứ kết luận: Hồi 22 giờ 30 ngày 08/9/2022, tại xóm Đ, xã SC, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, NVH đang có hành vi tàng trữ 0,265 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ Công tác của Công an xã SC, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phép ma túy là 0,265 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt vi phạm hình chính về hành vi Xâm hại sức khỏe của người khác, bị cáo đã chấp hành xong. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, lại nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào..

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ 21 đến 24 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp..

[6] Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu H1, H2 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu;

Tịch thu sung quỹ 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa điện thoại di động vì xác định bị cáo đã sử dụng điện thoại làm công cụ phương tiện phạm tội.

Hoàn trả cho chị LTHN 01 xe mô tô BKS 20B2-050.73 nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn Đỏ -đen - bạc, đã qua sử dụng.

[7] Về các vấn đề khác: Nguồn gốc số ma túy thu giữ, H khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cổng trường Đại học N Thái Nguyên thuộc phường Q, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra do không xác định được nhân thân lai lịch của người bán ma túy cho H nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 202-050.73 đăng ký chủ sở hữu là LTHN. Quá trình điều tra xác định ngày 08/9/2022 H mượn xe mô tô trên mượn làm phương tiện đi lại, chị N không biết H dùng để đi mua ma túy nên không xem xét xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí: - Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bồi các lễ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo **NVH** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: NVH **21 (hai một)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự. + Tịch thu tiêu hủy: - 01 bì niêm phong ký hiệu H1 bên trong chứa 0,263 gam ma túy và vỏ bao hoàn lại sau giám định. - 01 bì niêm phong ký hiệu H2 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: - 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa điện thoại di động;

+ Hoàn trả cho chị LTHN quản lý sử dụng 01 xe mô tô BKS 20B2-050.73; số máy: JA39E0399105, số khung 3907HY423967, nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu sơn Đỏ -đen - bạc, dung tích: 109, đã qua sử dụng.

(Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng 152 ngày 28/11/2022).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo NVH phải nộp 200.000đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo, người liên quan..
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chinh